

Câu hỏi: Bằng cơ sở lý luận về các PPDH tích cực, anh/chị hãy vận dụng một trong các PPDH tích cực đó vào thiết kế, tổ chức dạy học (thuộc chuyên ngành đào tạo) theo hướng phát huy tính tích cực/phát triển năng lực cho học trong QTDH ở Trường phổ thông?

Bài làm

Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, việc đổi mới phương pháp dạy học là một yêu cầu cấp thiết nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Các phương pháp dạy học tích cực, trong đó có phương pháp dạy học dựa trên dự án (PBL), đã và đang được áp dụng rộng rãi để thay thế cho cách dạy truyền thống, nơi giáo viên là trung tâm và học sinh thụ động tiếp thu kiến thức. PBL không chỉ giúp học sinh chủ động trong học tập mà còn phát triển các kỹ năng quan trọng như tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và sáng tạo. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu cách vận dụng PBL vào thiết kế và tổ chức dạy học ở trường phổ thông, cụ thể trong môn “Khoa học Tự nhiên”.

1. Cơ sở lý luận về phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp dạy học tích cực là cách tiếp cận giáo dục lấy người học làm trung tâm, khuyến khích học sinh tham gia chủ động vào quá trình học tập thông qua các hoạt động thực hành, khám phá và giải quyết vấn đề. Các phương pháp này không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn phát triển các kỹ năng mềm cần thiết cho cuộc sống và công việc sau này.

Một trong những phương pháp dạy học tích cực hiệu quả là “Phương pháp dạy học dựa trên dự án (PBL)”. PBL là phương pháp trong đó học sinh được giao một dự án cụ thể, yêu cầu họ phải nghiên cứu, tìm hiểu và giải quyết một vấn đề thực tế. Quá trình này giúp học sinh không chỉ học kiến thức mà còn biết cách áp dụng kiến thức vào thực tiễn, đồng thời phát triển các kỹ năng như làm việc nhóm, quản lý thời gian và thuyết trình.

2. Vận dụng pbl trong dạy học môn khoa học tự nhiên

2.1 Mục tiêu dạy học

Khi áp dụng PBL vào môn Khoa học Tự nhiên, chúng ta hướng đến các mục tiêu sau:

- Về kiến thức: Học sinh hiểu và vận dụng được các khái niệm, nguyên lý khoa học vào thực tiễn.
- Về kỹ năng: Phát triển kỹ năng nghiên cứu, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, làm việc nhóm và thuyết trình.
- Về thái độ: Hình thành thái độ tích cực, chủ động trong học tập và ý thức bảo vệ môi trường.

2.2. Thiết kế dự án

Để minh họa cụ thể, chúng ta sẽ thiết kế một dự án với chủ đề: "Nghiên cứu và đề xuất giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong trường học". Dự án này phù hợp với học sinh lớp 8 và có thể thực hiện trong vòng 4 tuần.

2.3. Các bước tổ chức dạy học

Bước 1: Xác định vấn đề và lập kế hoạch

Giới thiệu chủ đề: Giáo viên bắt đầu bằng việc giới thiệu chủ đề dự án, nêu lên vấn đề về tác hại của rác thải nhựa đối với môi trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình ảnh, video hoặc bài báo để minh họa, giúp học sinh hiểu rõ hơn về vấn đề.

Thảo luận nhóm: Học sinh được chia thành các nhóm nhỏ (khoảng 4-5 học sinh) để thảo luận và xác định mục tiêu, nhiệm vụ của dự án. Mỗi nhóm sẽ phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.

Lập kế hoạch: Các nhóm lập kế hoạch chi tiết, bao gồm các bước thực hiện, thời gian dự kiến và sản phẩm cuối cùng (ví dụ: bài thuyết trình, poster, video, sản phẩm tái chế).

Bước 2: Thu thập và phân tích thông tin

Thu thập dữ liệu: Học sinh tiến hành thu thập dữ liệu về lượng rác thải nhựa trong trường học thông qua các phương pháp như khảo sát, quan sát và phỏng vấn. Ví dụ, học sinh có thể đếm số lượng chai nhựa được vứt bỏ trong một ngày hoặc phỏng vấn các bạn học sinh về thói quen sử dụng đồ nhựa.

Phân tích nguyên nhân: Sau khi thu thập dữ liệu, học sinh phân tích nguyên nhân dẫn đến tình trạng rác thải nhựa trong trường học. Ví dụ, nguyên nhân có thể là do thói quen sử dụng đồ nhựa một lần, thiếu thùng rác tái chế, hoặc thiếu nhận thức về tác hại của rác thải nhựa.

Đề xuất giải pháp: Dựa trên kết quả phân tích, học sinh đề xuất các giải pháp khả thi để giảm thiểu rác thải nhựa. Ví dụ, học sinh có thể đề xuất sử dụng các sản phẩm thay thế như bình nước cá nhân, túi vải, hoặc tổ chức các chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức.

Bước 3: Thực Hiện Dự Án

Triển khai giải pháp: Học sinh bắt đầu thực hiện các giải pháp đã đề xuất. Ví dụ, nếu nhóm đề xuất tổ chức chiến dịch tuyên truyền, học sinh có thể thiết kế poster, làm video ngắn hoặc tổ chức buổi nói chuyện với các lớp khác. Nếu nhóm đề xuất làm sản phẩm tái chế, học sinh có thể tạo ra các sản phẩm như chậu cây từ chai nhựa, đồ trang trí từ ống hút, v.v.

Hỗ trợ từ giáo viên: Trong quá trình thực hiện, giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, hỗ trợ học sinh khi cần thiết. Giáo viên cũng theo dõi tiến độ của từng nhóm để đảm bảo dự án được hoàn thành đúng thời gian.

Bước 4: Báo Cáo Và Đánh Giá

Trình bày kết quả: Học sinh trình bày kết quả dự án thông qua bài thuyết trình, video hoặc triển lãm sản phẩm. Mỗi nhóm sẽ có khoảng 10-15 phút để trình bày trước lớp.

Đánh giá kết quả: Giáo viên và học sinh cùng đánh giá kết quả dự án dựa trên các tiêu chí đã thống nhất trước đó. Các tiêu chí có thể bao gồm: tính sáng tạo, khả năng ứng dụng, hiệu quả truyền thông, và mức độ hợp tác trong nhóm. Học sinh cũng có thể tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau để rút kinh nghiệm.

3. Ưu điểm của phương pháp dạy học dựa trên dự án

Phát huy tính tích cực: Học sinh được chủ động tham gia vào quá trình học tập, từ khâu lập kế hoạch đến thực hiện và đánh giá. Điều này giúp học sinh cảm thấy hứng thú và có trách nhiệm hơn với việc học của mình.

Phát triển năng lực: PBL giúp học sinh rèn luyện các kỹ năng quan trọng như nghiên cứu, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và thuyết trình. Đây là những kỹ năng cần thiết cho cuộc sống và công việc sau này.

Gắn lí thuyết với thực tiễn: Kiến thức khoa học được áp dụng vào giải quyết vấn đề thực tế, giúp học sinh hiểu sâu và nhớ lâu hơn. Học sinh cũng nhận thấy giá trị thực tiễn của kiến thức mà mình học được.

4. Kết Luận

Phương pháp dạy học dựa trên dự án (PBL) là một công cụ hiệu quả để đổi mới giáo dục theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Bằng cách vận dụng PBL vào dạy học môn Khoa học Tự nhiên, chúng ta không chỉ giúp học sinh nắm vững kiến thức mà còn phát triển các kỹ năng cần thiết cho tương lai. Đây là một phương pháp dạy học linh hoạt, có thể áp dụng trong nhiều môn học và cấp học khác nhau, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo ở trường phổ thông.